

VIÊM XOANG MẠN TÍNH

1. ĐỊNH NGHĨA

Là tình trạng viêm tại niêm mạc mũi xoang kéo dài, tái đi tái lại nhiều lần làm phù nề, bí tắc lỗ thông xoang.

2. CÁC THỂ LÂM SÀNG

2.1. Viêm xoang hàm mãn

Triệu chứng	Khám	X quang
-Nghẹt mũi -Sổ mũi nhày vàng hoặc xanh có khi kèm nhức đầu	Khe giữa phù nề, có nhày.	Mờ xoang dạng niêm mạc dày, hoặc có mực nước hơi

- Điều trị:

Điều trị	Thuốc
Kháng sinh (dùng 1 trong các loại sau)	+Ampicilin: 500 mg ngày 2-3 lần +Amox+A.Clavu (Augmentin, Curam, Moxiclav) 0,625g: 1v x 2-3 lần/ngày +Cefadroxil (Biodroxil) 0.5g 2v x 2 /ngày +Cefuroxim (Zinnat, Zinmax, Ceroxim...) 0,25-0,5g 1v x 2 lần/ngày -Khi có nhiễm kỵ khí: +Metronidazol: Flagyl 0,25g: 2v x 2 lần / ngày, hoặc chích 500mg/ 100ml x 2 lần/ ngày
Chống dị ứng	Cetirizine 10mg (Zyrtec, Cetrin) 1v/ngày Hoặc Loratadine (Clarityne, Alertin) Hoặc Fexofenadine (Telfast, Alerfast) 60mg 1v x2 lần/ngày hay Pheramine 4mg (Allerfar) 1v x 2 lần/ngày
Chọc rửa XH	Cách 2 ngày 1 lần

2.2. Viêm xoang trán

Triệu chứng	Khám	X quang
Nhức đầu, chảy mũi	Khe giữa phù nề, có nhày	Mờ xoang trán

- Điều trị:

Điều trị	Thuốc
Kháng sinh (dùng 1 trong các loại)	+Ampicilin: 500 mg ngày 2-3 lần +Amox+A.Clavu (Augmentin, Curam, Moxiclav)

Phác đồ điều trị Ngoại trú bệnh Tai Mũi Họng

sau)	0,625g: 1v x2-3 lần/ngày +Cefadroxil (Biodroxil) 0.5g 2v x 2 /ngày +Cefuroxim (Zinnat, Zinmax, Ceroxim...) 0,25-0,5g 1v x 2 lần/ngày -Khi có nhiễm kỵ khí: +Metronidazol: Flagyl 0,25g: 2v x 2lần / ngày, hoặc chích 500mg/ 100ml x 2 lần/ ngày
Kháng viêm	- <i>Chống viêm loại enzym</i> : Alphachymotrypsine (α 21 μ K), hoặc lysozyme (như Noflux 90mg): 2v x 2 lần/ngày trong 5 ngày
Kháng histamin (Dùng một trong các thuốc sau)	- Pheramin 4mg: 1v x 2 lần/ ngày - Cetirizin (Zyrtec, Cetrin) 10mg: 1v/ngày - Loratadin (Clarytin, Alertin) 10mg: 1v/ngày
Chống sung huyết và chảy mũi	Actifed 1v x2-3 lần/ngày trong 10 ngày
Giảm đau	Paracetamol (Panadol, Efferalgan) 0,5g 1v x 2 lần/ngày trong 3 ngày
Khí dung mũi	Dexacol và Melyptol mỗi ngày

2.3. Viêm xoang sàng

Triệu chứng	Khám	X quang
-Nghẹt mũi -Nhức đầu -Mỏi gáy -Sổ mũi -Nhày họng	Khe giữa và khe trên có nhày.	Mờ xoang sàng

- Điều trị: như viêm xoang trán, ngoài ra có làm thêm phương pháp Proezi

2.4. Viêm xoang bướm

Triệu chứng	Khám	X quang	CT scan
-Đau đầu -Mỏi gáy, mỏi vai -Nhày vướng họng, hay khịt mũi, đờng hắng	Thành họng nhày, khe trên có mũ nhày	Khó xác định.	Mờ xoang bướm

2.5. Viêm xoang thoái hóa polype

Triệu chứng	Khám
- Nghẹt mũi ngày càng tăng - Nặng đầu	Cuốn giữa quá phát, niêm mạc nhọt. Khe giữa có polype (trong, mọng nước,

Phác đồ điều trị Ngoại trú bệnh Tai Mũi Họng

- Mất khứu - Sổ mũi - Hắt hơi	bóng, nhẵn).
-------------------------------------	--------------

- Điều trị
- Chủ yếu là ngoại khoa.
- Phương pháp mổ tùy bệnh tích phát hiện được qua nội soi và CT scan.
- Viêm xoang hàm và sàng trước: mở khe mũi giữa và bóng sàng
- Viêm xoang sàng trước và sau: nạo sàng
- Viêm xoang tràn: mở ngách trán
- Viêm xoang bướm: mở thông xoang bướm.

xxx